TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CM
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2017/HS-ST
Ngày 08/9/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CM, TỈNH BẮC KẠN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lường Thị Phẩm
Các hội thẩm nhân dân : 1. Bà Bùi Thị Kim Thu
2. Ông Đỗ Quang Huy

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Bảo Thanh Toàn - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện CM, tỉnh Bắc Kạn.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CM, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà*:** Ông Hoàng Hữu Học - Kiểm sát viên.

Ngày 08/9/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CM, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 49/2017/HSST ngày 08/8/2017 đối với bị cáo:

HÀ VĂN D, tên gọi khác: Không, sinh năm 1987; Nơi ĐKNKTT và nơi ở: Thôn SH, xã NH, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12; Con ông Hà Văn TH và bà Phạm Thị Nh; Có vợ là: Hà Thị H; Có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

Người bị hại:

1. Chu QV, sinh năm 1990. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Chu QT, sinh năm 1992. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3. Chu QY, sinh năm 1994. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn Nà Mẩy, xã NH, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn;

Người làm chứng:

1. Hà Hữu H, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn Bản Chang, xã Hòa Mục, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt;

2. V Đình N, sinh năm 1969. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;

3. Hoàng Văn H, sinh năm 1973. Vắng mặt;

Cùng địa chỉ: Thôn SH, xã NH, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn.

4. Chu Quang Đ, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn Nà Mẩy, xã NH, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Hà Văn D bị VKSND huyện CM truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 30/10/2016 Hà Văn D đang điều khiển xe ô tô tải do D mới mua từ trên thùng xe tải khác xuống lòng đường bê tông liên thôn thuộc thôn nà Mẩy, xã NH, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn thì Chu QV điều khiển xe mô tô đi đến vị trí gần xe ô tô của D, thấy vậy D nói với V: *"Đi nhanh tôi xuống xe, không xe đâm vào người đấy"*. D vừa nói xong thì V dừng xe máy ngay đầu xe ô tô và đi đến gần cánh cửa bên lái mà D đang điều khiển và nói: *"Mày vừa nói gì đấy",* đồng thời dùng tay phải thò qua cửa kính ô tô đánh vào mặt D. D bị đánh nên đã mở cửa xuống khỏi xe ô tô, D và V vật lôn, đánh nhau, thấy vậy anh Hoàng Văn H nhà ở cạnh đó đến can ngăn nên V và D không đánh nhau nữa và bắt tay giải hòa. V điều khiển xe máy để về nhà, trên đường đi V thấy đầu mình bị chảy máu nên quay lại tìm D để nói chuyện. Khi đến ki ốt xăng dầu 36 NH thì gặp D đang đợi bơm xăng xe ô tô, cùng lúc này có Chu QT (Là em trai của V), Chu Quang Đ (em họ của V, Chu QY (em họ của V) cùng Mông Thị Hồng Gấm đi cùng đến ki ốt xăng dầu. TH, Y, Đại nhìn thấy V đang ở trong sân ki ốt xăng dầu và đi đến chỗ V thì được V cho biết trước đó V và D có xô xát nên cả nhóm cùng đi đến chỗ D đang đứng. Tại đây hai bên cãi nhau, TH dùng tay phải đấm một nhát vào mặt D, D bỏ chạy vào phòng trực của ki ốt xăng dầu thì V, Đại, TH, Y cùng đuổi theo vào phòng trực đánh D. Thấy vậy ông V Đình N đến can ngăn không cho đánh nhau nên cả V, Đại, TH, Y ra khỏi phòng trực và đi ra ngoài, D đứng ở cửa phòng trực. Khi V, Đại, TH, Y đi ra ngoài thì có Hà Văn Trường (là anh trai D) cùng Hà Ngọc Bích (là chú ruột D) đi xe máy đến, Trường đi đến chỗ V đang đứng và dùng tay đánh vào gáy V, thấy vậy Y cầm ghế nhựa vụt vào người Trường, ông Bích vào can không cho đánh nhau thì bị TH nhặt một đoạn gậy gỗ trên sân đánh một nhát vào đầu ông Bích làm gậy gãy làm đôi. Lúc này D đang đứng ở cửa phòng trực của ki ốt xăng dầu nhìn thấy nhóm người của V đang đánh nhau với ông Trường và ông Bích, D quan sát thấy có một búa đinh để trên nền trong phòng trực, D cầm chiếc búa chạy đến chỗ TH và vung búa đánh một nhát vào đầu TH, thấy Y đang cầm ghế nhựa đánh ông Trường, D cầm búa đinh chạy đến đánh một nhát vào đầu Y. Sau khi dùng búa đinh đánh TH và Y xong, D bỏ búa đinh xuống sân rồi đi về nhà bảo người nhà đến ki ốt xăng dầu 36 NH đưa TH, Y và V đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên.

Ngày 28/11/'2016 Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định y pháp để xác định tỷ lệ thương tật đối với Chu QY, Chu QV và Chu QT.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số: 91 ngày 13/10/2014 của Sở Y tế Bắc Kạn kết luận thương tích của Chu QY thương tật toàn bộ là: 35%, xếp hạng thương tật vĩnh viễn.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số: 92 ngày 13/10/2014 của Sở Y tế Bắc Kạn kết luận thương tích của Chu QT thương tật toàn bộ là: 15%, xếp hạng thương tật vĩnh viễn.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số: 93 ngày 13/10/2014 của Sở Y tế Bắc Kạn kết luận thương tích của Chu QV thương tật toàn bộ là: 04%, xếp hạng thương tật vĩnh viễn.

Tại bản cáo trạng số: 32/KSĐT-TA ngày 04/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CM, tỉnh Bắc Kạn truy tố Hà Văn D về tội *" Cố ý gây thương tích*" theo khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác:

XÉT THẤY

Tại phiên toà hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã đủ cơ sở để kết luận Hà Văn D đã dùng búa đinh đánh gây thương tích cho Chu QY với tỷ lệ thương tật là 35% và Chu QT với tỷ lệ thương tật là 15%.

Hành vi của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và đã phạm vào tội Cố ý gây thương tích quy định tại khoản 3 Điều 104/BLHS 1999 sửa đổi bổ sung 2009. Điều luật có nội dung như sau:

"1, Người nào gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:

a, Dùng hung khí nguy hiểm…

…

3, Phạm tội gây thương tích,gây tổn hại cho sức khoẻ của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 61% trở lên hoặc dẫn đến chết người hoặc từ 31% đến 60%, nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 điều này, thì bị phạt tù từ năm năm đến mười lăm năm".

Tuy nhiên, theo tinh thần Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số: 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số Điều theo Luật số 12/2017/QH14 và khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, thì hành vi của bị cáo được xem xét áp dụng hình phạt theo tiết c, điểm 3 khoản 22 Điều 1/Luật số: 12/2017/QH14. Điều luật có nội dung như sau:

"1, Người nào gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:

a, Dùng hung khí nguy hiểm…

…

3, Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ năm năm đến mười năm:

…

c, Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khoẻ của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%, nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 điều này".

Bởi vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi trái pháp luật của mình đã gây ra.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Ngay sau khi thực hiện hành vi gây thương tích cho TH và Y, bị cáo đã thông báo cho người nhà để đưa người bị hại đi cấp cứu, sau đó giữa bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận mức bồi thường thiệt hại sức khỏe và bị cáo đã bồi thường toàn bộ, kịp thời cho người bị hại, những người bị hại đều xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; Trong vụ án này Chu QV là người gây sự và có hành vi đánh bị cáo trước, sau đó hai bên đã giải hòa, V đã ra về nhưng sau đó V quay lại và cùng mấy người tiếp tục dồn đuổi đánh bị cáo. Tiếp đó khi bị cáo thấy Y cầm ghế, TH cầm gậy gỗ tấn công ông Trường và ông Bích là anh trai và chú ruột bị cáo làm tinh thần bị cáo bị kích động, do đó bị cáo mới cầm búa đinh chạy ra đánh TH và Y. Bởi vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b,đ,p khoản 1 và khoản 2 Điều 46/Bộ luật Hình sự. Trong vụ án ,bị cáo đã dùng búa đinh gây thương tích cho Chu QY và Chu QT. Vì vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48/Bộ luật Hình sự đó là: *"Phạm tội nhiều lần".*

Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy xét thấy không cần cách ly bị cáo khỏi cuộc sống xã hội, cần có mức án phù hợp, tương xứng với hành vi của bị cáo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

Trong lúc xô xát với Chu QV trước đó, D có gây thương tích cho V với tỷ lệ thương tích là 04%. Do thương tích nhẹ, vì vậy hai bên đã thỏa thuận bồi thường dân sự và V có đơn đề nghị không xử lý và không yêu cầu gì khác đối với D.

Trong vụ án này Chu QV, Chu QY, Chu QT trong lúc xô xát đã có hành vi đánh ông Hà Văn Trường, Hà Ngọc Bích và Hà Văn D. Tuy nhiên ông Trường ông Bích và D không bị thương tích, vì vậy Cơ quan Điều tra không xem xét xử lý bằng pháp luật hình sự đối với V, TH và Y mà Công an huyện CM, tỉnh Bắc Kạn đã ra Quyết định xử lý hành chính đối với V, TH và Y xét thấy là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và bị cáo đã thỏa thuận và thực hiện xong việc bồi thường thiệt hại sức khỏe, nay không yêu cầu gì. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng của vụ án gồm: 01 chiếc búa đinh có chiều dài 33 cm (cả chuôi); 01 đoạn gậy gỗ dài 93 cm bị gẫy thành 02 đoạn *(Đoạn 1 dài 72 cm, đoạn 2 dài 21*

cm); 01 chiếc ghế nhựa đỏ nhãn hiệu SONGLONG đã bị gẫy 02 chân sau. Xét thấy các vật chứng trên là công cụ phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn D phạm tội: Cố ý gây thương tích.

Áp dụng khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm1999 sửa đổi bổ sung 2009; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số: 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số Điều theo Luật số 12/2017/QH14 và khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; tiết c, điểm 3, khoản 22 Điều 1 của Luật 12/2017/QH14; điểm b,đ,p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 47; Điều 60/Bộ luật Hình sự 2015: Xử phạt Hà Văn D 36 *(Ba mươi sáu)* tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 *(Sáu mươi)* tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã NH, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được áp dụng theo quy định tại khoản 2 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về vật chứng: Áp dụng điều 41/BLHS, điều 76/BLTTHS: Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc búa đinh có chiều dài 33 cm (cả chuôi); 01 đoạn gậy gỗ dài 93 cm bị gẫy thành 02 đoạn (Đoạn 1 dài 72 cm, đoạn 2 dài 21 cm); 01 chiếc ghế nhựa đỏ nhãn hiệu SONGLONG đã bị gẫy 02 chân sau. Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/8/2017 giữa cơ quan Công an huyện CM và Chi cục Thi hành án dân sự huyện CM, tỉnh Bắc Kạn.

3. Về án phí: Áp dụng điều 99/BLTTHS; Nghị quyết quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Hà Văn D phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ nhà nước.

Việc thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự:

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiên theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự ".

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại Chu QV, Chu QT, Chu QY có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- VKSND h. CM;
- TAND tỉnh Bắc Kạn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Sở Tư pháp Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Chi cụcTHADS h. CM;
- Công an h. CM;
- Trại giam CA tỉnh Bắc Kạn;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

Lường Thị Phẩm

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Kim Thu **Đỗ Quang Huy** **Lường Thị Phẩm**